

## HỌ NGỌC LAN (Magnoliaceae): HỆ THỐNG VÀ PHÂN LOẠI HỌC

VŨ QUANG NAM  
Trường Đại học Lâm nghiệp

Họ Ngọc lan (Magnoliaceae) là một trong những nhóm thực vật có hoa (flowering plant) sớm nhất và đóng vai trò then chốt trong việc hình thành các khái niệm về hoa trong ngành thực vật Hạt kín (Angiospermae). Họ có khoảng trên 300 loài, phân bố chủ yếu ở các vùng nhiệt đới và ôn đới của Đông Nam Châu Á (4/5) và phần còn lại thuộc về Châu Mỹ Latinh (1/5) (Xia và đồng tác giả, 2008; Dandy, 1971; Thorne, 1993). Họ được đặc trưng bởi các đặc điểm nguyên thủy như bao hoa chưa phân hóa hay phân hóa chưa rõ ràng, số lượng nhiều và rời, nhị và nhụy hoa nhiều, rời và sắp xếp thành hình xoắn ốc trên đế hoa hình nón thuôn dài. Các loài trong họ Ngọc lan có dạng thân gỗ hoặc bụi, thường xanh, có tán lá đẹp, hoa có kích cỡ lớn, đa dạng về màu sắc, hương rất thơm, gỗ thơm và mịn, hạt nhiều loài có thể dùng làm gia vị và làm thuốc. Với những tính chất quan trọng trên, họ Ngọc lan đã và đang được nhiều nhà khoa học trong các lĩnh vực khác nhau như hình thái, tế bào, cổ sinh vật, phân tử, hệ thống, cảnh quan... quan tâm nghiên cứu.

Trên phương diện về khoa học hệ thống, kể từ khi được ra đời ở giai đoạn đầu với tên là *Magnolia* do Carolus Linnaeus khởi sướng trong tác phẩm ‘Genera Plantarum I’ 62: 456. 1737’ và sau này chính thức dưới tên Magnoliaceae do A. L. de Jussieu thiết lập năm 1789 trong công trình ‘Genera Plantarum: 280’ thì cho đến nay sự sắp xếp thứ bậc của các nhóm, đặc biệt là sự tồn tại của các chi (Genus) trong các hệ thống phân loại vẫn còn đang là vấn đề bàn cãi do tùy thuộc vào hoàn cảnh lịch sử và quan điểm cũng như cách tiếp cận của từng trường phái phân loại ở các nhóm nước khác nhau. Bài viết nhằm cung cấp một bức tranh tổng thể về hệ thống và phân loại học của họ Ngọc lan dựa trên các tư liệu mà tác giả nghiên cứu và có được cho tới nay.

### I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### 1. Đối tượng

Đối tượng là các công trình nghiên cứu về hệ thống phân loại có liên quan đến họ Ngọc lan ở Việt Nam và trên thế giới.

#### 2. Phương pháp

Tìm hiểu về lý thuyết các quan niệm về phân loại và các hệ thống phân loại có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu. Nghiên cứu các tiêu bản khô của các loài trong họ trên các phòng tiêu bản thực của Trường Đại học Lâm nghiệp (VNF), Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN), Viện Sinh học nhiệt đới Tp. Hồ Chí Minh (VNM), Bảo tàng Tự nhiên Paris, Pháp (P), Vườn Thực vật Kew, Anh (K) và của Vườn Thực vật Nam Trung Hoa (IBSC). Điều tra thực địa được tiến hành từ năm 2008 tới nay nhằm thu thập mẫu vật và quan sát trạng thái tự nhiên của loài, từ đó có thể minh chứng cho lý thuyết về hệ thống và phân loại học.

### II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Năm 1703, Charles Plumier (1646-1704) đã công bố một loài mới (*Magnolia plumierii*) ở miền Tây Ấn (West Indian species) trên “Plantarum Americanarum Genera 38” để ghi nhận những công lao khoa học cho nhà thực vật học người Pháp-Pierre Magnol (1638-1715), một giáo sư về cây thuốc, đồng thời làm giám đốc vườn thực vật ở Montpellier,

Pháp. Tên *Magnolia* sau đó được nhà thực vật học người Thụy Điển Carolus Linnaeus (Caroli Linnaei) (1707-1788) sử dụng trong tác phẩm ‘Genera Plantarum I, 1737’ để mô tả cho loài thực vật ở Bắc Mỹ (*Magnolia glauca*) sau này được chuẩn hóa với tên *Magnolia virginiana* L. Đó là sự xuất hiện và ra đời chính thức của tên *Magnolia* và sau này chính là tên của họ Ngọc lan-Magnoliaceae.

Tiếp sau đó, Linnaeus (1753) trong tác phẩm ‘Species Plantarum’ đã đề cập tới 8 loài thuộc 3 chi, đó là: *Liriodendron* L. (*L. tulipifera* L.), *Magnolia* L. (*M. virginiana* L., *M. glauca* L., *M. foetida* L., *M. grisea* L., *M. tripetala* L., *M. acuminata* L.) và *Michelia* L. (*M. chamaca* L.). Joannis de Loureiro (1790) tiếp tục mô tả 3 loài mới từ Ma Cao, Trung Quốc trong ‘Flora Cochichinensis’: *Liriodendron liliifera*, *L. figo* và *L. coco*.

Aug. Pyramo De Candolle (1824) trong công trình ‘Prodromus Systematis Naturalis’ đã đưa ra hệ thống cho Magnoliaceae với 2 tông, 9 chi như sau:

Ord. III. Magnoliaceae

Tribe I. Illicieae

1. *Illicium* L.
2. *Temus* Molina
3. *Drimys* J.R. Forst. & G. Forst.

Sect. I. *Eudrymis* DC.

Sect. II. *Wintera* DC.

4. *Tasmannia* R. Br. ex DC.

Tribe II. Magnoliaeae

5. *Mayna* Aubl.
6. *Michelia* L. (*M. champaca*, *M. kisopa*, *M. doltsopa*, *M. tsiampaca*, *M. velutina*, *M. rufinervis*, *M. parviflora*).
7. *Magnolia* L.

Sect. I. *Magnoliastrum* DC. (*M. grandiflora*, *M. mexigana*, *M. glauca*, *M. umbrella*, *M. auriculata*, *M. pyramidata*, *M. macrophylla*, *M. cordata*)

Sect. II. *Gwillimia* Rottler ex DC. (*M. yulan*, *M. kobus*, *M. obovata*, *M. fuscata*, *M. pumila*, *M. inodora*, *M?. coco*, *M?. figo*).

8. *Talauma* Juss. (*T. plumieri* (Sw.) DC.).

9. *Liriodendron* L. (*L. tulipifera*)

Spach (1839) trong công trình ‘Histoire Naturelle Végétaux: Phanérogames VII’ đã đề xuất hệ thống mới cho Magnoliaceae, trong đó có 4 chi mới (*Lirianthe*, *Liriopsis*, *Tulipastrum*, *Yulania*) như sau:

Magnoliaceae

I. Tribe Illicieae DC.

Section I. (Subtribe) Winterineae Spach

Section II. (Subtribe) Illicineae Spach

II. Tribe Magnolieae DC.

Section I. (Subtribe) Magnolineae Spach

1. *Talauma* Juss.
  - Sect. I. *Hilariana* Spach
  - Sect. II. *Blumiana* Spach
2. *Aromadenron* Blume
3. *Manglietia* Blume
4. *Michelia* L.
5. *Liriopsis* Spach
6. *Yulania* Spach
  - Sect. I. *Theorhodon* Spach
  - Sect. II. *Aromanthe* Spach
  - Sect. III. *Rytidospermum* Spach
  - Sect. IV. *Tuliparia* Spach
7. *Magnolia* L.
8. *Tulipastrum* Spach
9. *Lirianthe* Spach

Section II. (Subtribe) Liriodendrineae Spach

10. *Liriodendron* (L.) DC.

Sau đó, Siebold & Zuccarini (1845) thiết lập thêm chi *Buergeria* Siebold & Zucc. Bentham and Hooker (1862) trong ‘Genera Plantarum’ đã tiếp tục sử dụng hệ thống với các chi truyền thống như sau:

Ordo IV. Magnoliaceae

Tribe I. Wintereae

1. *Drimys* J.R. Forst. & G. Forst.
2. *Ilicium* L.

Tribe II. Magnolieae

3. *Talauma* Juss. (*Buergeria*, *Aromadendron*, *Blumea*)
4. *Magnolia* L. (*Liriopsis*, *Yulania*, *Tulipastrum*, and *Lirianthe-Sphenocarpus*)
5. *Manglietia* Blume
6. *Michelia* L.
7. *Liriodendron* L.

Tribe III. Schizandreae

8. *Schizandra* Desf. (*Sphaerostema*)
9. *Kadsura* Juss.

D. H. Baillon (1866) trong ‘Recueil périodique D’observations Botaniques: Mémoire sur la Famille des Magnolicées’ cho rằng các dấu hiệu để tách biệt các chi *Magnolia*, *Manglietia*, *Michelia* và *Talauma* là quá yếu và ông đã đề xuất hệ thống rút gọn gồm 02 chi như sau:

1. *Magnolia* L.

Sect. *Eumagnolia* (*Yulania*, *Lirianthe*, *Tulipastrum*)

Sect. *Talauma* (*Blumea*, *Buergeria*, *Aromadendron*)

Sect. *Manglietia*

Sect. *Liriopsis* (*Micheliopsis*)

Sect. *Michelia*

2. *Liriodendron* L.

Tiếp sau này, có một số các tác giả cũng đã đề cập đến hệ thống học của họ Magnoliaceae, trong đó cũng có một vài sai khác trong việc sử dụng vị trí của các chi hay nhánh trong hệ thống (Miquel, 1868 ; George King, 1891; Paul Parmentier, 1895).

Năm 1927, trong công trình ‘The Genera of Magnoliaceae’ (Kew Bull. 7: 257-264), Jame Edgar Dandy, nhà thực vật học xuất chúng người Anh đã lần đầu tiên phát hiện ra các đặc trưng đối lập ở một vài taxa, dựa trên các đặc điểm truyền thống của các chi đã biết trước là *Talauma* (quả có kiểu mở đặc biệt, hoa đầu cành), *Magnolia* (hai noãn/lá noãn, hoa đầu cành), *Manglietia* (trên 4 noãn/lá noãn, hoa đầu cành) và *Michelia* (hoa mọc ở nách lá), đã công bố thêm 4 chi mới đó là: *Alcimandra* (vị trí hoa đầu cành giống *Magnolia*, nhưng nhụy lại có cuống giống *Michelia*), *Pachylarnax* (quả mở đặc biệt giống *Talauma*, số noãn giống *Manglietia*), *Elmerrillia* (vị trí hoa ở nách lá giống *Michelia*, nhưng nhụy lại không có cuống như *Magnolia*) và *Kmeria* (hoa đơn tính khác gốc và tâm bì mở bụng) và giới thiệu hệ thống 10 chi dựa trên hệ thống 4 chi của Bentham và Hooker (1862). Sau này, Dandy (1964, 1974) đã chấp nhận thêm một số chi của các tác giả khác như *Aromadendron* Blume (1825) (quả dạng *Talauma*, nhưng lá kèm rời), *Paramichelia* H.H. Hu (1940) and *Tsoongiodendron* W.Y. Chun (1963) (hoa ở nách lá giống *Michelia*, quả tụ đặc biệt) để cho ra hệ thống mới với 12 chi. Đây cũng là hệ thống được nhiều nhà thực vật chấp nhận và sử dụng trong thời gian khá dài. Cùng với thời đại của Dandy là sự mô tả thêm một số chi mới như Hu et W. C. Cheng (1951) với *Paramanglietia*, G. Lozano-Contreras với *Dugandiodendron* Lozano (1975), Yu Hu Liu (Yuh Wu Law) với *Manglietiastrum* Law (1979) và *Woonyoungia* Law (1997) hay Z. X. Yu (1994) với *Sinomanglietia*.

Sau này, Hans P. Nooteboom (1985) trong ‘Notes on Magnoliaceae’ đã rút gọn lại hệ thống của Dandy (1927, 1964, 1974), theo đó ông gộp 4 chi: *Talauma* Juss., *Aromadendron* Blume, *Dugandiodendron* Lozano, *Manglietiastrum* Law vào *Magnolia* L.; gộp các chi *Paramichelia* Hu, *Tsoongiodendron* Chun và *Alcimandra* Dandy vào *Michelia* L. Theo cách này phân họ Magnolioideae chỉ còn 6 chi.

Richard B. Figlar và Nooteboom (2004) trong công trình ‘Notes on Magnoliaceae IV’ đã đề xuất một hệ thống mới cho Magnoliaceae, trong đó 2 ông đã gộp tất các chi trong phân họ Magnolioideae vào một chi duy nhất *Magnolia*, với 3 phân chi: 1) *Magnolia* (8 sections và 7 subsections); 2) *Yulania* (2 sections và 6 subsections); và 3) *Gynopodium* (2 sections). Tuy nhiên, hiện đến nay hệ thống rút gọn này vẫn chưa nhận được sự thống nhất hoàn toàn giữa các nhà phân loại và hệ thống học.

Xia Nian-He (2012) đã đề xuất một hệ thống mới cho Magnoliaceae dựa vào nhiều dẫn liệu phân tử và hình thái khác nhau. Trong hệ thống này, tác giả đã phân chia thành 16 chi trong phân họ Magnolioideae. Chi *Manglietia* Blume bao gồm 2 phân chi là *Manglietia* và *Sinomanglietia* (Z.X. Yu & Q.Y. Zheng) N.H. Xia (với 2 sections: *Manglietia* và *Coniferae* N.H. Xia) (Chi tiết một số hệ thống phân loại học tiêu biểu của Magnoliaceae).

Dandy (1964, 1974): I. Tribe Magnolieae: 1. *Manglietia*, 2. *Magnolia* (incl. *Parakmeria*), 3. *Talauma*, 4. *Alcimandra*, 5. *Aromadendron*, 6. *Pachylarnax*, 7. *Kmeria*, 8. *Elmerrillia*, 9. *Michelia*, 10. *Paramichelia*, 11. *Tsoongiodendron*; II. Tribe Liriodendreae.

Law (1984): Subfamily Magnolioideae, I. Tribe Magnolieae, Subtribe Maglietiinae, 1. *Manglietia*, 2. *Manglietiastrum*, 3. *Pachylarnax*, Subtribe Magnoliinae, 4. *Magnolia*, 5. *Talauma*, 6. *Dugandiodendron*, 7. *Aromadendron*, 8. *Parakmeria*, 9. *Kmeria*, 10. *Alcimandra*, II. Tribe Micheliaceae, Subtribe Emerrilliinae, 11. *Emerrillia*, Subtribe Micheliinae, 12. *Michelia*, 13. *Paramichelia*, 14. *Tsoongiodendron*, Subfamily Liriodendroideae.

Law (2000): Subfamily Magnolioideae: I. Tribe Magnolieae, Subtribe Maglietiinae, 1. *Manglietia*, 2. *Manglietiastrum*, 3. *Pachylarnax*, Subtribe Magnoliinae, 4. *Magnolia*, 5. *Talauma*, 6. *Dugandiodendron*, 7. *Aromadendron*, 8. *Parakmeria*, 9. *Kmeria*, 10. *Woonyoungia*, Subtribe Alcimandriinae, 11. *Alcimandra* II. Tribe Micheliaceae, Subtribe Emerrilliinae, 12. *Emerrillia*, Subtribe Micheliinae, 13. *Michelia*, 14. *Paramichelia*, 15. *Tsoongiodendron*, Subfamily Liriodendroideae.

Law, Lo & Wu (1996): I. Tribe Magnolieae, Subtribe Maglietiinae, 1. *Manglietia*, 2. *Manglietiastrum*, Subtribe Magnoliinae, 3. *Magnolia*, Subg. *Magnolia*, Sect. *Gwillimia*, Sect. *Rytidospermum*, Sect. *Oyama*, Sect. *Theorhodon*, Subg. *Yulania*, Sect. *Yulania*, Sect. *Buergeria*, Sect. *Tulipastrum*, 4. *Talauma*, 5. *Parakmeria*, 6. *Kmeria*, Subtribe Alcimandriinae, 7. *Alcimandra*, Subtribe Micheliinae, 8. *Michelia*, Subg. *Michelia*, Sect. *Michelia*, Sect. *Micheliopsis*, Subg. *Metamichelia*, Sect. *Dichlamys*, Sect. *Anisochlamys*, 9. *Paramichelia*, 10. *Tsoongiodendron*, *Liriodendron*, II. Tribe Illicieae, III. Tribe Schisandreae.

Nooteboom (1985): Subfamily Magnolioideae, I. Tribe Magnolieae, 1. *Magnolia*, Subg. *Magnolia*, Sect. *Magnolia*, Sect. *Gwillimia*, Sect. *Lirianthe*, Sect. *Rytidospermum*, Sect. *Oyama*, Sect. *Theorhodon*, Sect. *Gynopodium*, Sect. *Maingola*, Sect. *Alcimandra*, Subg. *Yulania*, Sect. *Yulania*, Sect. *Buergeria*, Sect. *Tulipastrum*, Subg. *Talauma*, Sect. *Talauma*, Sect. *Blumiana*, Sect. *Aromadendron*, Sect. *Manglietiastrum*, 2. *Manglietia*, 3. *Pachylarnax*, 4. *Kmeria* II. Tribe Micheliaceae, 5. *Elmerrillia*, 6. *Michelia*, Subfamily Liriodendroideae.

Chen & Nooteboom (1993): Subfamily Magnolioideae, I. Tribe Magnolieae, 1. *Magnolia*, Subg. *Magnolia*, Sect. *Gwillimia*, Sect. *Rytidospermum*, Sect. *Oyama*, Sect. *Gynopodium* (incl. *Parakmeria* & *Micheliopsis*), Sect. *Alcimandra*, Subg. *Yulania*, Sect. *Yulania*, Sect. *Buergeria*, Sect. *Tulipastrum*, Subg. *Talauma*, Sect. *Blumiana*, 2. *Kmeria*, 3. *Manglietia*, Sect. *Manglietia*, Sect. *Manglietiastrum*, II. Tribe Micheliaceae, 4. *Michelia*, Sect. *Michelia*, Sect. *Anisochlamys*, Sect. *Dichlamys*, Sect. *Micheliopsis*, Sect. *Tsoongiodendron*, Sect. *Paramichelia*. Subfamily: Liriodendron.

Nooteboom (2000): Subfamily, Magnolioideae, 1. *Pachylarnax*, 2. *Magnolia*, Subg. *Magnolia*, Sect. *Splendentes*, Sect. *Gwillimia*, Subsect. *Gwillimia*, Subsect. *Blumiana*, Sect. *Lirianthe*, Sect. *Talauma*, Sect. *Rytidospermum*, Sect. *Kmeria*, Sect. *Oyama*, Sect. *Gynopodium*, Sect. *Maingola*, Sect. *Magnolia*, Sect. *Theorodon*, Subsect. *Theorodon*, Subsect. *Aromadendron* Subsect. *Dugandiodendron*, Sect. *Alcimandra*, Sect. *Manglietia*, Subsect. *Manglietia*, Subsect. *Manglietiastrum*, Subg. *Yulania*, Sect. *Yulania*, Sect. *Buergeria*, Subsect. *Buergeria*, Subsect. *Cylindrica*, Sect. *Tulipastrum*, Subg. *Michelia*, Sect. *Michelia*, Sect. *Anisochlamys*, Sect. *Dichlamys*, Sect. *Micheliopsis*, Sect. *Tsoongiodendron*, Sect. *Paramichelia*, Sect. *Elmerrillia*, Subfamily Liriodendroideae.

Figlar & Nooteboom (2004): Subfamily Magnolioideae, 1. *Magnolia*, Subg. *Magnolia*, Sect. *Magnolia* (incl. sect. *Theorhodon*), Sect. *Gwillimia*, Subsect. *Gwillimia*, Subsect. *Blumiana*,

Sect. *Talauma*, Subsect. *Talauma*, Subsect. *Dugandiodendron*, Subsect. *Spendentes*, Sect. *Manglietia*, Sect. *Kmeria*, Sect. *Rytidospermum*, Subsect. *Rytidospermum*, Subsect. *Oyama*, Sect. *Auriculata*, Sect. *Macrophylla*, Subg. *Yulania*, Sect. *Yulania*, Subsect. *Yulania* (incl. sect. *Buergeria*), Subsect. *Tulipastrum*, Sect. *Michelia*, Subsect. *Michelia*, Subsect. *Elmerrillia*, sect. *Maingola* (sect. *Maingola*), Subsect. *Acromadendron*, Subg. *Gynopodium*, Sect. *Gynopodium*, Sect. *Manglietiastrum* (incl. *Pachylarnax*, *Manglietiastrum*), Subfamily Liriodendroideae.

Xia (2012): Subfamily: Magnolioideae, I. Tribe Magnolieae, 1. *Manglietia* Blume, Subg. *Manglietia*, Sect. *Manglietia*, Sect. *Coniferae*, Subg. *Sinomanglietia*, 2. *Magnolia*, 3. *Lirianthe*, 4. *Houpoëa*, 5. *Dugandiodendron*, 6. *Talauma*, 7. *Oyama*, 8. *Kmeria*, 9. *Woonyongia*, 10. *Pachylarnax*, 11. *Parakmeria*, II. Tribe Michelieae, 12. *Alcimandra*, 13. *Aromadendron*, 14. *Yulania*, Sect. *Yulania*, Sect. *Tulipastrum* (incl. sect. *Buergeria*), 15. *Elmerrillia*, 16. *Michelia*, Subg. *Michelia*, Sect. *Michelia*, Sect. *Micheliopsis*, Sect. *Dichlamys*, Subg. *Anisochlamys*, Subfamily Liriodendroideae.

Nói tóm lại, các tác giả của các hệ thống khác nhau đều đồng ý về sự phân tách giữa 2 phân họ rõ ràng trong Magnoliaceae, đó là: (1) Liriodendroideae và (2) Magnolioideae; trong đó phân họ Liriodendroideae, chỉ với hai loài là *L. tulipiera* L. và *L. chinense* (Hemsl.) Sarg., có sự khác biệt nổi bật với Magnolioideae bởi các đặc điểm như: Phiến lá phân thành 2-10 thùy, bao phần mở hướng ngoài, sớm rụng, quả có cánh, không mở khi chín. Những nghiên cứu về phân tử gần đây (Chase *et al.*, 1993; Quy *et al.*, 1993; Ueda *et al.*, 2000) cũng đều khẳng định sự tách rời của hai phân họ này. Phân họ Magnolioideae vẫn tồn tại nhiều quan điểm hệ thống khác nhau vì vậy cần có sự nghiên cứu tiếp theo về phân tử và hình thái để có những khẳng định chắc chắn hơn về vị trí của các taxon trong loạt bậc kế tiếp.

### III. KẾT LUẬN

Đã nghiên cứu và tổng hợp lại được một số hệ thống phân loại cơ bản của họ Ngọc lan trên thế giới, trong đó nói rõ được về nguồn gốc của tên gọi *Magnolia* và cách xử lý hệ thống của một số tác giả có uy tín nổi bật. Khẳng định sự phân tách rõ ràng giữa hai phân họ là Magnolioideae và Liriodendroideae bằng các dẫn liệu về hình thái và phân tử.

Có 2 chiều hướng trong hệ thống phân loại họ Ngọc lan. Chiều hướng thứ nhất có xu thế tách nhỏ và phân chia ra nhiều taxon ở bậc chi đối với phân họ Magnolioideae, chiều hướng thứ hai có xu thế ngày càng cộng gộp và giảm bớt đối với taxon trên trong phân họ Magnolioideae.

**Lời cảm ơn:** Tác giả xin chân thành cảm ơn các phòng tiêu bản thực vật trong và ngoài nước, các khu bảo tồn, vườn quốc gia đã giúp đỡ và cho phép tác giả được nghiên cứu mẫu vật và triển khai thực địa. Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số 106.11-2012.82. Tác giả rất trân trọng và cảm ơn sự tài trợ quý báu này.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Baillon H. E.**, 1866. Memoire sur family des Magnoliacees. Adansonia, 7: 65-69.
2. **Chen B.L., & H. P. Nootboom**, 1993. Ann. Missouri Bot. Gard. 80: 999-1104.
3. **Dandy J.E.**, 1927. Kew Bull. 7: 257-264.
4. **Figlar R. B., H. P. Nootboom**, 2004. Blumea. 49: 1-14.
5. **Law Y., H. Lo & Y. Wu**, 1996. Flora Reipublicae Popularis Sinicae. Science Press, Beijing, toms 30 (1).
6. **Nootboom H. P. In Y. H. Law, H.m. Fan, Z. Y. Chen, Q. G. Wu, Q. W. Zeng** (eds.), 2000. Proc. Internat. Symp. of Family Magnoliaceae. Science Press, Beijing, p. 26-38.

7. **Spach E.**, 1839. Histoire Naturelle des Vegetaux 7. Librairie encyclopedique de Roret, Paris. p. 429-490.
8. **Xia N. H. et al., In: Z. Y. Wu and P. H. Raven (eds.)**, 2008. Flora of China Beijing: Science Press & St. Louis: Missouri Botanical Garden Press, USA, vol. 48-91.
9. **Xia N. H. In: N. H. Xia et al. (eds.)**, 2012. Proceeding of the 2<sup>nd</sup> International symposium on the family Magnoliaceae. Guangzhou, p. 012-038.
10. **Vu Quang Nam and Xia Nianhe In: N. H. Xia et al. (eds.)**, 2012. Proceeding of the 2<sup>nd</sup> International symposium on the family Magnoliaceae. Guangzhou, p. 095-115.

## THE FAMILY Magnoliaceae: SYSTEMATICS AND TAXONOMY

VU QUANG NAM

### SUMMARY

The family Magnoliaceae is one of the most primitive family of Angiosperms and play a key role in forming concepts of the first flowers. Nowadays, it consists of ca. more than 300 species, distributed in tropical and temperate regions of Southeast Asia and Latin America. Many species are using for multi-purposes. Despite the Magnoliaceae's role in science and reality, taxonomic treatment in the family, especially in subfamily Magnolioideae has been controversial regarding the disposition of tribes, genera, and sections. This paper is compiled to show a view on systematic and taxonomic Magnoliaceae. According to the research, *Magnolia* was named to honor the French botanist Pierre Magnol (1638-1715) and ca. 20 literatures related to the systematics of Magnoliaceae are listed and analyzed. It is clear that two subfamilies Magnolioideae and Liriodendroideae should be separated. Two trends in systematics of the Magnolioideae are that (1) Magnolioideae is divided into numbers of genera and that (2) all previous genera of Magnolioideae are immersed into one genus *Magnolia*.